

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÀNH DỪNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:103/UBND

Hành Dũng, ngày 14 tháng 3 năm 2025

V/v xác nhận năm xây dựng nhà
cửa,vật kiến trúc; xác nhận công
trình phục vụ đời sống (hoặc sản
xuất) và năm mai táng mồ mả

Kính gửi: Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Công văn số 41/TTPTQĐ-BTGPMB-ĐĐ&ĐGD ngày 05/3/2025 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi về việc xác nhận năm xây dựng nhà cửa, vật kiến trúc, xác nhận một số công trình phục vụ đời sống (hoặc sản xuất) và năm mai tang mồ mả của các hộ đình, cá nhân thuộc phạm vi bị ảnh hưởng bởi Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi- Hoài Nhơn thuộc dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

UBND xã Hành Dũng có ý kiến như sau:

STT	Họ tên chủ hộ	Nhà cửa, vật kiến trúc					UBND xã xác nhận năm xây dựng	Vị trí xây dựng (hộ dân kê khai)	Ghi chú
		Hạng mục công trình	Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích	Loại đất			
1	Ông Phan Danh và bà Trần Thị Lệ		2	92	1225.3	ONT+BHK	Năm 1990		
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị thu hồi nằm trong ranh giới qui hoạch trên thửa đất 92 - TĐĐ: 02							
		Tường rào TR5						BHK	Phục vụ đời sống
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị ảnh hưởng nằm ngoài ranh giới qui hoạch							

		trên thửa đất 92 - TBD: 02							
		Tường rào TR5						BHK	Phục vụ đời sống
2	Ông Phan Tấn Giới		2	106	836.3	ONT+BHK	Năm 1989		
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị thu hồi nằm trong ranh giới qui hoạch trên thửa đất 106 - TBD: 02							
		Tường rào TR6						BHK	Phục vụ đời sống
		Tường rào TR5						BHK	Phục vụ đời sống
		Kết cấu bê tông đúc sẵn (lắp ghép) cho cầu kiện độc lập (có cốt thép): Trụ BTCT						BHK	Phục vụ đời sống
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị ảnh hưởng nằm ngoài ranh giới qui hoạch trên thửa đất 106 - TBD: 02							
		Tường rào TR5						BHK	Phục vụ đời sống
3	Ông Lê Văn Tiên và bà Huỳnh Thị Nguyệt		2	69	4227.2	ONT	Tháng 6/2024		
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị thu hồi nằm trong ranh giới qui hoạch trên thửa đất 69 - TBD: 02							
		Nhà N11 (Điện âm tường)						ONT	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch tường lấn sơn trực tiếp (không bả) thay cho tường quét vôi màu nhà N11						ONT	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch đóng trần nhà N11						ONT	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch nền CRM/GHXM nhà N11						ONT	Phục vụ đời sống
		Ốp gạch vào tường, trụ, cột, gạch						ONT	Phục vụ đời sống

		Ceramic: Tường trong nhà							
		Tường rào TR6						ONT	Phục vụ đời sống
		Tường rào TR5						ONT	Phục vụ đời sống
		Sân phơi bê tông, mặt láng xi măng						ONT	Phục vụ đời sống
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị ảnh hưởng nằm ngoài ranh giới qui hoạch trên thửa đất 69 - TBD: 02							
		Tường rào TR5						ONT	Phục vụ đời sống
4	Ông Huỳnh Giáp và bà Nguyễn Thị Tạo		2	56	1328.0	ONT+BHK	Năm 1985		
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị thu hồi nằm trong ranh giới qui hoạch trên thửa đất 56 - TBD: 02							
		Tường rào TR5						BHK	Phục vụ đời sống
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị ảnh hưởng nằm ngoài ranh giới qui hoạch trên thửa đất 56 - TBD: 02							
		Tường rào TR5						BHK	Phục vụ đời sống
5	Ông Đinh Văn Phận		2	153	1297.9	ONT+BHK	Năm 2000		
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị thu hồi nằm trong ranh giới qui hoạch trên thửa đất 153 - TBD: 02							
		Sân phơi bê tông, mặt láng xi măng						BHK	Phục vụ đời sống
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị ảnh hưởng nằm ngoài ranh giới qui hoạch trên thửa đất 153 - TBD: 02							

		Sân phơi bê tông, mặt láng xi măng						BHK	Phục vụ đời sống
6	Bà Phạm Thị Minh		2	394	275.0	ONT+BHK	Năm 2003		
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị thu hồi nằm trong ranh giới qui hoạch trên thửa đất 394 - TBD: 02							
		Tường rào TR5						BHK	Phục vụ đời sống
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị ảnh hưởng nằm ngoài ranh giới qui hoạch trên thửa đất 394 - TBD: 02							
		Tường rào TR5						BHK	Phục vụ đời sống
7	Ông Phạm Ngọc Thức và bà Võ Thị Hồng		2	140	737.7	ONT+BHK	Năm 2002		
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị thu hồi nằm trong ranh giới qui hoạch trên thửa 140 - TBD số 02							
		Nhà N10: lãn sơn trực tiếp, điện nổi						ONT	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch hoàn thiện tường lãn sơn trực tiếp thay cho tường quét vôi màu nhà N10						ONT	Phục vụ đời sống
		Trừ không có trần nhà trong nhà N10						ONT	Phục vụ đời sống
		Trừ không có khu vệ sinh trong nhà N10						ONT	Phục vụ đời sống
		Kết cấu bê tông đúc sẵn (lắp ghép) cho cầu kiện độc lập (có cốt thép): đan bê tông bếp						ONT	Phục vụ đời sống
		Lát nền, sàn bằng gạch Ceramic: mặt bếp						ONT	Phục vụ đời sống
		Kết cấu bê tông đổ tại chỗ cho cầu kiện						ONT	Phục vụ đời sống

		độc lập (có cốt thép) : sàn BTCT							
		Xây tường bằng gạch rỗng có chiều dày tường >10cm ÷ ≤15cm, vữa xi măng: tường chân bếp						ONT	Phục vụ đời sống
		Ốp gạch vào tường, trụ, cột, gạch Ceramic: tường bếp						ONT	Phục vụ đời sống
		Ốp gạch vào tường, trụ, cột, gạch Ceramic: phòng bếp, phòng ngủ						ONT	Phục vụ đời sống
		Kết cấu xây gạch hoàn chỉnh (có móng đá): bậc tam cấp						ONT	Phục vụ đời sống
		Lát nền, sàn bằng gạch Ceramic: mặt bậc tam cấp, mặt lan can						ONT	Phục vụ đời sống
		Xây tường bằng gạch rỗng có chiều dày tường >15cm : lan can						ONT	Phục vụ đời sống
		Ốp gạch vào chân tường, viền tường, viền trụ, cột gạch Ceramic						ONT	Phục vụ đời sống
		Nhà VS3: Nhà vệ sinh (có hoặc không có nhà tắm), tường gạch, mái ngói (hoặc tôn), bể tự hoại, tường ốp gạch men, nền gạch ceramic						ONT	Phục vụ đời sống
		Nhà NK3						ONT	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch nền BTXM/ nền đất nhà NK3						ONT	Phục vụ đời sống
		Nhà mái hiên MH: mái hiên trước và bên hông nhà						ONT	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch nền BTXM/ nền đất nhà mái hiên MH						ONT	Phục vụ đời sống
		Trang thờ loại xây gạch đá đơn giản						ONT	Phục vụ đời sống

		Nhà mái hiên MH						ONT	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch nền BTXM/ nền đất nhà mái hiên MH						ONT	Phục vụ đời sống
		CT1: Chuồng trâu, bò khung gỗ, nền đất có xây viền đá (hoặc gạch) xung quanh, mái lợp ngói (hoặc tôn).						BHK	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch nền BTXM/ nền xi măng chuồng CT1						BHK	Phục vụ đời sống
		Nhà mái hiên MH: mái hiên chung khu với chuồng bò						BHK	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch nền BTXM/ nền đất nhà mái hiên MH						BHK	Phục vụ đời sống
		TC1: Trụ cổng móng, cột BTCT, xây ốp gạch trát vữa quét vôi						ONT	Phục vụ đời sống
		Ốp gạch vào tường, trụ, cột, gạch Ceramic: trụ cổng						ONT	Phục vụ đời sống
		Cánh cổng sắt hộp						ONT	Phục vụ đời sống
		Tường rào TR5: đoạn A'-B, A-C',E-E', F-G						BHK	Phục vụ đời sống
		Tường rào TR3: đoạn A-A'						ONT	Phục vụ đời sống
		Sân phơi bê tông mặt láng xi măng						ONT	Phục vụ đời sống
		Giếng đóng bằng ống PVC Ø60, không có máy bơm điện, đầu bơm tay, nền giếng.						ONT	Phục vụ đời sống
		Có mô tơ dện được cộng thêm (chỉ tính hao hụt)						ONT	Phục vụ đời sống
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị ảnh hưởng nằm ngoài ranh giới qui hoạch trên thửa 140 - TĐĐ số 02							

		CT1: Chuồng trâu, bò khung gỗ, nền đất có xây viền đá (hoặc gạch) xung quanh, mái lợp ngói (hoặc tôn).						BHK	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch nền BTXM/ nền xi măng chuồng CT1						BHK	Phục vụ đời sống
		Nhà mái hiên MH: mái hiên chung khu với chuồng bò						BHK	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch nền BTXM/ nền đất nhà mái hiên MH						BHK	Phục vụ đời sống
		Tường rào TR5: đoạn C-C', C-D, D-E						BHK	Phục vụ đời sống
8	Ông Phạm Ngọc Tâm và bà Chế Thị Hà		2	116	1547.7	ONT+BHK	Năm 2003		
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị thu hồi nằm trong ranh giới qui hoạch trên thửa 116 - TĐĐ số 02							
		Nhà N10: lán sơn trực tiếp, điện nội						ONT	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch hoàn thiện tường lán sơn trực tiếp thay cho tường quét vôi màu nhà N10						ONT	Phục vụ đời sống
		Trừ không có khu vệ sinh trong nhà N10						ONT	Phục vụ đời sống
		Nhà NK3						ONT	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch nền BTXM/ nền đất nhà NK3						ONT	Phục vụ đời sống
		Nhà mái hiên MH						ONT	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch nền BTXM/ nền đất nhà mái hiên MH						ONT	Phục vụ đời sống
		Xây tường bằng gạch rỗng có chiều dày tường >15cm : Tường xây gạch						ONT	Phục vụ đời sống

		Tường rào TR6						ONT	Phục vụ đời sống
		Sân phơi bê tông mặt láng xi măng						BHK	Phục vụ đời sống
		Kết cấu bê tông đúc sẵn (lắp ghép) cho cầu kiện độc lập (không cốt thép): Đường BTXM						BHK	Phục vụ đời sống
		Kết cấu bê tông đúc sẵn (lắp ghép) cho cầu kiện độc lập (có cốt thép): Trụ BTCT						BHK	Phục vụ đời sống
		Giếng khoan ống PVC Ø140, sâu 53md (hộ dân tự kê khai)						BHK	Phục vụ đời sống
		Phần nhà cửa, vật kiến trúc bị ảnh hưởng nằm ngoài ranh giới qui hoạch trên thửa 116 - TĐĐ số 02							
		Nhà N10: lăn sơn trực tiếp, điện nổi						ONT	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch hoàn thiện tường lăn sơn trực tiếp thay cho tường quét vôi màu nhà N10						ONT	Phục vụ đời sống
		Trừ không có khu vệ sinh trong nhà N10						ONT	Phục vụ đời sống
		Kết cấu bê tông đổ tại chỗ cho cầu kiện độc lập (có cốt thép) : Đan BTCT						ONT	Phục vụ đời sống
		Nhà NK3						ONT	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch nền BTXM/ nền đất nhà NK3						ONT	Phục vụ đời sống
		Bể nước xây gạch						ONT	Phục vụ đời sống
		Nhà mái hiên MH						BHK	Phục vụ đời sống
		Cộng chênh lệch nền BTXM/ nền đất nhà mái hiên MH						BHK	Phục vụ đời sống
		Xây tường bằng gạch rỗng có chiều dày						BHK	Phục vụ đời sống

		tường >15cm : Tường xây gạch							
		Tường rào TR6						BHK	Phục vụ đời sống
		Kết cấu bê tông đúc sẵn (lắp ghép) cho cầu kiện độc lập (không cốt thép): Đường BTXM						BHK	Phục vụ đời sống
9	Ông Trần Chí Tâm (thân nhân mồ mã)		3	232	7991.9	NTD			
		Mộ xây (M07-01): Móng xây đá chẻ; thân nhà mộ xây gạch, trát vữa và quét vôi toàn bộ.						NTD	Mai táng trên 3 năm

Ủy ban nhân dân xã Hành Dũng phúc đáp nội dung trên cho Trung tâm PTQĐ tỉnh Quảng Ngãi biết./.

Nơi nhận:
 - Như trên;
 - CT/PCT UBND xã;
 - Lưu VT, UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
 KT. CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Tin